

—
Spring 2023

Application Guide for International Students



Let's GO Global

Rank No.1

in Value of 100 Universities



Ưu đãi đặc biệt cho sinh viên nhập học

1. Miễn lệ phí nhập học. 2. Giảm 30% cho học phí học kỳ đầu tiên.

1 Khoa tuyển chọn , hình thức và số lượng tuyển chọn

Phân khoa	Khoa / Chuyên ngành	Năm	Số lượng tuyển sinh	Giải thích về khoa
Khoa kỹ thuật công nghệ tương lai	Khoa oto tương lai	2	00	Bồi dưỡng, đào tạo nhân lực kỹ thuật nghiệp vụ trong tương lai như : phát triển xe tự hành, xe điện (EV), xe chạy bằng nhiên liệu hydro (FCEV) và phương tiện di chuyển trên không trong đô thị (UAM).
	Khoa phần mềm máy tính	3	00	Đào tạo về công nghệ trên máy tính và phần mềm, điện thoại thông minh, kỹ năng lập trình Internet, v.v.
	Khoa bán dẫn và thiết bị tự động hóa.	3	00	Học về các hệ thống tự động hóa kết hợp điện, điện tử và máy tính với các cơ chế cơ khí như chế tạo, hàn, đường ống, thiết bị điều hòa không khí tầng hầm, lắp đặt đường khí gas, v.v...
	Khoa bảo trì hàng không	3	00	Bồi dưỡng nhân lực, giảng dạy kiến thức về công nghệ hàng không và cấp chứng chỉ chuyên môn hàng không (kỹ thuật viên bảo trì hàng không) cho sinh viên.
	Khoa Drone (Máy bay không người lái)	2	00	Bồi dưỡng nhân lực, kỹ thuật chuyên nghiệp để vận hành máy bay không người lái một cách sáng tạo.
	Khoa quản lý an toàn phòng cháy chữa cháy	3	00	Bồi dưỡng kỹ năng quản lý an toàn cháy nổ, đồng thời có thể thiết kế, thi công, giám sát và quản lý các công trình, hàng hóa nguy hiểm dễ cháy nổ.
Khoa trò chơi điện tử - Game	Chuyên ngành trò chơi thể thao điện tử (Game)	3	00	Học tập những kỹ thuật, kiến thức, lập kế hoạch trò chơi, thiết kế nhân vật, thiết kế UI / UX, ánh sáng và đồ họa, sản xuất nội dung đa phương tiện.
	Khoa phát triển trò chơi (Game)	3	00	Bồi dưỡng đào tạo những tài năng chuyên nghiệp về lập trình trò chơi, lập kế hoạch trò chơi, thiết kế đồ họa trò chơi, sáng tạo nội dung, nhạc trò chơi và trình tạo âm thanh, v.v...
	Khoa E-Sports (Khoa thể thao)	3	00	Bồi dưỡng những tài năng chuyên nghiệp để phát triển game, từ việc lập kế hoạch trò chơi, vận hành, lập trình, đồ họa, cho đến việc đào tạo các game thủ chuyên nghiệp.
	Khoa sáng tạo Metaverse (Vũ trụ ảo)	3	00	Học các kỹ năng khác nhau, thông qua sản xuất nội dung sáng tạo và các dịch vụ của Metaverse, Creator, YouTube và SNS, nền tảng truyền thông, từ lập kế hoạch đến sản xuất, quay và chỉnh sửa.
Khoa phúc lợi điều dưỡng	Khoa quản lý chăm sóc sức khỏe	2	00	Bồi dưỡng nhân lực chuyên môn phụ trách lĩnh vực y tế, dịch vụ y tế và ngành chăm sóc sức khỏe.
	Khoa phúc lợi xã hội	2	00	Đào tạo nhân viên phúc lợi xã hội chuyên nghiệp có năng lực giải quyết các vấn đề xã hội khác nhau.
	Khoa tư vấn, điều trị tâm lý	2	00	Thông qua nghiên cứu tâm lý học, học cách thấu hiểu và cảm thông về con người. Bồi dưỡng đào tạo nhân lực có năng lực giải quyết các vấn đề như mâu thuẫn trong các mối quan hệ giữa con người với nhau, giải quyết những trường hợp khó như cảm giác bị bỏ rơi, cô lập và trầm cảm.
	Khoa thú y	2	00	Bồi dưỡng, đào tạo các nhân lực có tài để quản lý động vật tốt nhất trong Hàn Quốc. Phản ánh xu hướng của thời đại trong ngành chăm sóc thú cưng (động vật).
Khoa thực phẩm và du lịch	Khoa ẩm thực khách sạn	2	00	Bồi dưỡng, đào tạo những tài năng ẩm thực, phục vụ khách sạn toàn cầu với trình độ ngoại ngữ và kỹ năng nấu nướng tốt nhất.
	Khoa K-Food (đồ ăn nhanh)	2	00	Bồi dưỡng, đào tạo nhân tài, những người sẽ đóng vai trò hàng đầu trong quá trình toàn cầu hóa ẩm thực Hàn Quốc.
	Khoa làm bánh	2	00	Bồi dưỡng, đào tạo người có năng lực, chuyên nghiệp trong lĩnh vực bánh kẹo, các món tráng miệng, rèn luyện kiến thức chuyên môn về trang trí bánh.
	Khoa dịch vụ hàng không	2	00	Đào tạo các tiếp viên hàng không, có năng lực lấy thực tế làm trọng tâm và dịch vụ toàn cầu.
	Khoa du lịch khách sạn Casino	2	00	Đào tạo nhân lực về lĩnh vực dịch vụ thăm quan du lịch. Đào tạo nhân viên dịch vụ khách sạn và nhân viên sòng bạc (casino).
Khoa giải trí	Chuyên ngành tiếp thị và lập kế hoạch giải trí	3	00	Đào tạo nhân lực chuyên môn để có cả kỹ năng quản lý / quay phim / chỉnh sửa / ngoại ngữ / bồi dưỡng nhân lực chuyên nghiệp có khả năng từ lập kế hoạch đến sản xuất video. Bồi dưỡng nhân lực chuyên nghiệp có khả năng lập kế hoạch cho ngôi sao toàn cầu, từ sản xuất video đến tiếp thị.
Khoa mỹ thuật	Khoa tạo mẫu thời trang	2	00	Đào tạo nhà tạo mẫu có sáng tạo về xu hướng thời trang và gợi ý trang phục phù hợp cho từng hoàn cảnh.
	Khoa tạo mẫu tóc	2	00	Đào tạo các nhà thiết kế tóc theo dựa trên nền tảng giáo dục khác biệt theo định hướng sáng tạo và thực tế
	Khoa chăm sóc da	2	00	Bồi dưỡng, đào tạo người có tài năng trong lĩnh vực làm đẹp, sáng tạo với trọng tâm là chăm sóc da.
	Khoa trang điểm cho bộ phận truyền thông.	2	00	Đào tạo người có đam mê làm đẹp, trang điểm đặc biệt, tạo dựng hình ảnh, sắc thái, sản xuất sản phẩm trang điểm, làm về nội dung làm đẹp.
	Khoa diễn xuất	2	00	Bồi dưỡng đào tạo diễn viên có tài năng biểu diễn mang tính sáng tạo.
	Khoa người mẫu	2	00	Bồi dưỡng nhân lực chuyên nghiệp để dẫn đầu xu hướng, có thể hoạt động và lưu diễn trong và ngoài nước.
Khoa thể thao	Khoa thể thao – gym	2	00	Tập trung rèn luyện các chuyên gia rèn luyện sức khỏe với kiến thức chuyên môn liên quan đến sức khỏe và kỹ năng thực hành để đáp ứng nhu cầu của thời đại về lĩnh vực giải trí và văn hóa sức khỏe.
	Khoa thể thao giải trí	2	00	Bồi dưỡng, đào tạo nhân lực chuyên nghiệp trong lĩnh vực văn hóa giải trí, chẳng hạn như hướng dẫn viên thể thao cuộc sống và hướng dẫn viên thể thao xã hội.

※ Tên của khoa và số lượng ứng viên cho mỗi khoa có thể thay đổi do cơ cấu lại của trường học cũng như những thay đổi trong nội quy của trường, v.v.

※ Tùy thuộc vào số lượng người nước ngoài đăng ký, việc nhập học có thể được chuyển sang học kỳ tháng 9.

2 Lịch tuyển sinh

Phân loại	Nhập học kỳ tháng 3 năm 2023		Ghi chú
	Tuyển sinh lần 1	Tuyển sinh lần 2	
Tiếp nhận hồ sơ	Từ thứ ba ngày 13/9/2022 đến thứ năm ngày 06/10/2022	Từ thứ năm ngày 29/12/2022 đến thứ năm ngày 12/01/2023	Chỉ tiếp nhận hồ sơ ở trung tâm giao lưu quốc tế của trường đại học (các ngày trong tuần từ 09:00 ~ 18:00) ※ Không tiếp nhận thứ 7, chủ nhật và các ngày lễ.
Hồ sơ nộp	Đến hết thứ sáu ngày 07/10/2022	Đến hết thứ sáu ngày 13/01/2023	
Phòng vấn	Từ thứ ba ngày 18/10/2022 đến thứ bảy ngày 22/10/2022	Từ thứ tư ngày 25/01/2023 đến thứ bảy ngày 28/01	
Thông báo các ứng viên trúng tuyển và thông báo học phí	Thứ tư ngày 02/11/2022	Thứ hai ngày 06/02/2023	- Trang web của trường : www.kookje.ac.kr
Người trúng tuyển đăng ký	Đăng ký trả góp một khoản và thanh toán khoản còn lại sau.	Từ thứ bảy ngày 16/12/2022 đến thứ hai ngày 19/12	- Tài khoản thanh toán: Gửi tiền vào một tài khoản được chỉ định riêng.
	Hạn cuối đăng ký	Thứ ba ngày 07.02. 2023 ~ Thứ năm ngày 09.02	

※ Lịch trình trên có thể thay đổi theo lịch học của trường.

3 Điều kiện ứng tuyển

Phân loại	Yêu cầu
Yêu cầu về quốc tịch	○ Bố mẹ và chính bản thân đều phải là người nước ngoài có quốc tịch nước ngoài. ※ Theo Điều 11-2 (Pháp lý của những người có nhiều quốc tịch, v.v.) của "Luật Quốc tịch", Từ ngày 1 tháng 1 năm 2011,những người có nhiều quốc tịch sẽ không thể đăng ký tuyển chọn người nước ngoài. ※ Người nước ngoài đã hoàn thành toàn bộ chương trình học của trường tiểu học, trung học và đại học tại các quốc gia áp dụng hình thức giáo dục dưới 12 năm vẫn được công nhận.
Yêu cầu về học lực	○ Người tốt nghiệp hoặc dự kiến tốt nghiệp trung học phổ thông trong nước,ngoài nước hoặc có trình độ học vấn tương đương.
Yêu cầu về ngoại ngữ	○Trong phần ① hoặc ② dưới đây : ① Người đã đạt cấp độ 3 trở lên trong kỳ thi đánh giá năng lực tiếng Hàn (TOPIK) của Viện Giáo dục Quốc tế Quốc gia. ② Người đạt chứng chỉ tiếng hàn trình độ trung cấp 1 trở lên của học viện Sejong ※ Do virus coronavirus (COVID-19) nên việc thi TOPIK trong và ngoài nước bị hủy nên giấy báo điểm cấp từ năm 2018 tạm thời được chấp nhận.

4 Hồ sơ nộp

Dấu 『●』 là dấu biểu thị tài liệu bắt buộc. Dấu 『○』 là dấu biểu thị có ý nghĩa các tài liệu chỉ được nộp cho người có liên quan.

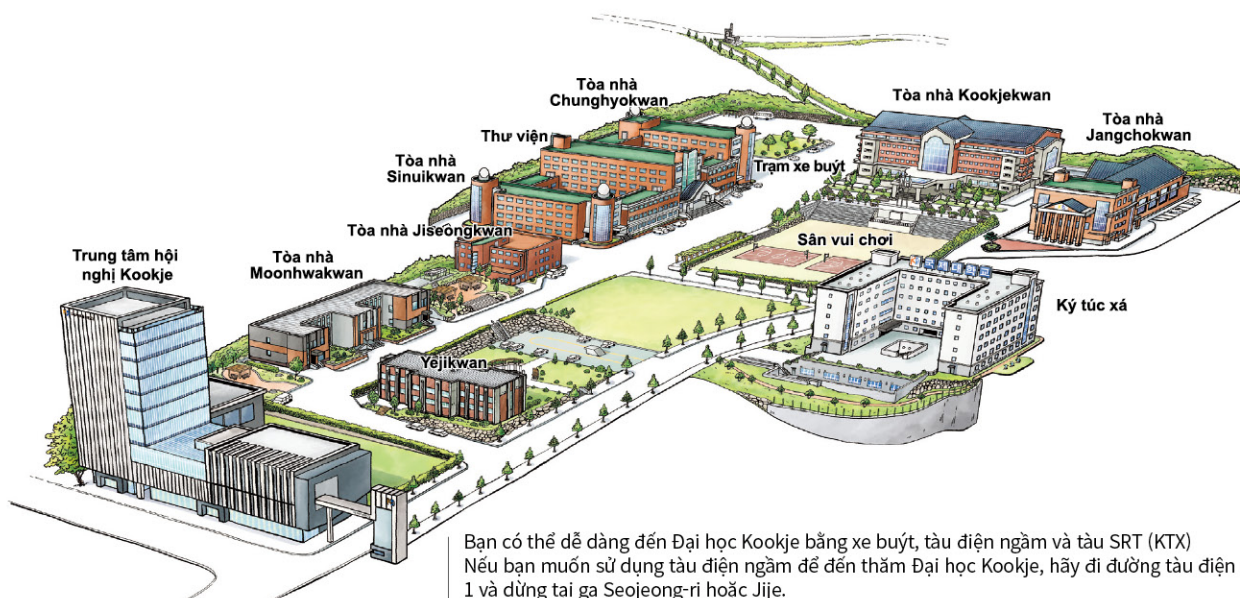
STT	Nội dung	Bản gốc Bản phụ	Phân loại nộp
1	[1-1] Đơn đăng ký (theo mẫu quy định của trường đại học) 1 bản	Bản gốc	●
	[1-2] Giấy đồng ý cho việc thu thập,sử dụng thông tin cá nhân. Đơn đồng ý cung cấp của bên thứ 3 -1 bản (theo mẫu quy định của trường đại học)	Bản gốc	●
	[1-3] Bản sao hộ chiếu – 1 bản	Bản sao	●
	[1-4] Ảnh căn cước,ảnh thẻ (phông nền trắng ảnh dùng cho hộ chiếu (3,5cm × 4,5cm) 2 tấm	Bản gốc	●
	[1-5] Một bản sao thẻ đăng ký người nước ngoài (mặt trước và mặt sau) 1 tờ	Bản sao	○
	[1-6] Đối với người nước ngoài, kết quả xét nghiệm bệnh lao do bệnh viện được chỉ định cấp (bao gồm cả xét nghiệm chụp X-quang phổi) ※ Nộp 1 bản sau khi được cấp thị thực.	Bản gốc	○
2	[2-1] Chứng minh thư của bố mẹ tại nước sở tại (hoặc hộ chiếu) 1 bản sao	Công chứng Bản gốc	●
	[2-2] Giấy chứng nhận mối quan hệ gia đình hoặc giấy khai sinh của bố mẹ - 1 bản ※ Nếu bố mẹ đã ly hôn,phải nộp ‘giấy chứng nhận ly hôn’ hoặc nếu bố mẹ bạn đã qua đời, bạn phải nộp ‘giấy chứng tử’. ※ Trung Quốc : Bản sao hộ khẩu và bản chính giấy chứng nhận quan hệ họ hàng ※ Nếu không phải bản tiếng Anh, hãy dịch công chứng sang tiếng Hàn hoặc tiếng Anh		
3	[3-1] Giấy chứng nhận tốt nghiệp hoặc tốt nghiệp tạm thời gần nhất (cao nhất) (lý lịch học tập có công chứng*) (Dịch công chứng sang tiếng Hàn hoặc tiếng Anh nếu không phải bản tiếng Anh) 1 bản	Công chứng Bản gốc	●
	[3-2] Giấy chứng nhận bằng điểm gần nhất – cao nhất (nếu không phải bản tiếng Anh, dịch công chứng sang tiếng Hàn hoặc tiếng Anh) 1 bản	Bản gốc	●
4	[4-1] Sao kê tài khoản ngân hàng (nếu không phải bản tiếng Anh, hãy dịch công chứng sang tiếng Hàn hoặc tiếng Anh) 1 bản ※ Giấy chứng nhận tiền ký gửi tích kiệm trên 20.000 dola đứng tên sinh viên hoặc người bảo lãnh tài chính. ※ Thời hạn hiệu lực của chứng chỉ tiền gửi được ghi nhận tối đa là 30 ngày kể từ ngày cấp.	Công chứng Bản gốc	●
	[4-2] Giấy tờ chứng minh khả năng tài chính (bản dịch có công chứng bằng tiếng Hàn hoặc tiếng Anh nếu không phải bản tiếng Anh) 1 bản ① Giấy chứng nhận nơi làm việc(tên công ty, thời gian làm việc, chức vụ) hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của bản thân (học sinh) hoặc người bảo lãnh tài chính (bố / mẹ) ② Giấy chứng nhận thu nhập (lương hàng tháng hoặc hàng năm) của bản thân (học sinh) hoặc người bảo lãnh tài chính (bố / mẹ)	Công chứng Bản gốc	●
5	[5-1] Giấy chứng nhận năng lực tiếng Hàn (TOPIK) cấp 3 trở lên - 1 bản	Bản gốc	●
	[5-2] Bảng điểm tiếng Hàn từ trung cấp 1 trở lên của học viện Sejong - 1 bản	Bản gốc	●
6	[6-1] Giấy chứng nhận xuất nhập cảnh (chỉ dành cho người cư trú tại Hàn Quốc) 1 bản	Bản sao	○
	[6-2] Đơn chấp thuận để điều tra về năng lực học tập của trường nước sở tại.(Mẫu quy định của trường) 1 bản	Bản gốc	○

- ① Các tài liệu nộp để làm bằng chứng về học lực trong điều số 3 sẽ phải chọn một trong các phương pháp dưới đây để nộp :
 ※ Các nước tham gia hiệp ước Apostille: Gửi bản gốc có xác nhận của Apostille
 ※ Các nước không tham gia hiệp ước Apostille : Nộp bản chính có công chứng và xác nhận lãnh sự. * Việt nam không tham gia hiệp ước Apostille.
 ② Khi nộp hồ sơ mục 2, 3 hoặc 4 không phải bản bằng tiếng Anh, hãy dịch sang tiếng Hàn và tiếng Anh và có công chứng.
 (Tuy nhiên, nếu các tài liệu bằng tiếng Anh, chỉ cần công chứng và nộp)
 ③ Ngoài những tài liệu nộp ở trên nếu có trường hợp khác không được ghi rõ ràng , ban quản lý tuyển sinh sẽ thẩm định và quyết định.

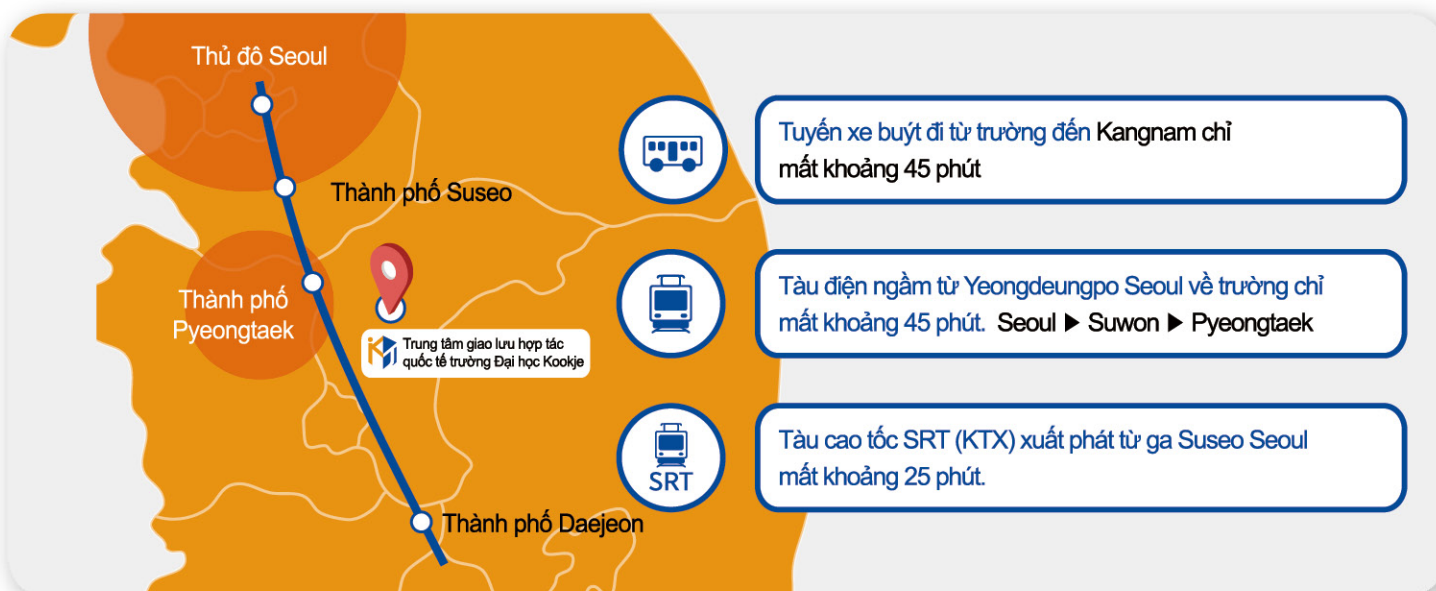
5 Thông tin về ưu đãi học bổng

Phân loại	Phí nhập học (Won)	Tiền học (Won)
Sinh viên mới nhập học	Miễn giảm	Giảm 30% tiền học cho học kỳ đầu tiên
Sinh viên đang theo học	Không áp dụng	Giảm 30% khi có TOPIK cấp 3 Giảm 40% khi có TOPIK cấp 4 Giảm 50% khi có TOPIK cấp 5

Giới thiệu khuôn viên của trường



Bạn có thể dễ dàng đến Đại học Kookje bằng xe buýt, tàu điện ngầm và tàu SRT (KTX). Nếu bạn muốn sử dụng tàu điện ngầm để đến thăm Đại học Kookje, hãy đi đường tàu điện ngầm số 1 và dừng tại ga Seojeong-ri hoặc Jije. Còn nếu bạn muốn đi bằng tàu SRT (hoặc KTX), hãy dừng lại ở ga Jije.



Trung tâm giao lưu hợp tác quốc tế trường Đại học Kookje

<https://irc.kookje.ac.kr/irc/>

Địa chỉ

Địa chỉ: 56 Janganut-gil, Pyeongtaek-si, Gyeonggi-do, Yejigwan
1st floor International Exchange Center

Số điện thoại

+82-31-612-9441

Fax

+82-31-612-9443

www.facebook.com/kookje

blog.naver.com/kookje_info

www.youtube.com/kookjeinfo